

[VIETNAMESE TEXT — TEXTE VIETNAMIEN]

NGHỊ ĐỊNH THƯ CỦA HIỆP ĐỊNH VỀ CHẤM DỨT CHIẾN TRANH, LẬP
LẠI HÒA BÌNH Ở VIỆT NAM VỀ VIỆC TRAO TRẢ NHÂN VIÊN
QUÂN SỰ BỊ BẮT, THƯỜNG DÂN NƯỚC NGOÀI BỊ BẮT VÀ
NHÂN VIÊN DÂN SỰ VIỆT NAM BỊ BẮT VÀ GIAM GIỮ

Các bên tham gia Hội nghị Pa-ri về Việt Nam,

Thực hiện Điều 8 của Hiệp định về chấm dứt chiến
tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam ký vào ngày này quy
định việc trao trả nhân viên quân sự bị bắt, thường dân
nước ngoài bị bắt và nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và
giam giữ,

Đã thỏa thuận như sau :

VIỆC TRAO TRẢ NHÂN VIÊN QUÂN SỰ BỊ BẮT
VÀ THƯỜNG DÂN NƯỚC NGOÀI BỊ BẮT

Điều 1

Các bên ký kết Hiệp định sẽ trao trả những nhân viên
quân sự của các bên bị bắt nói ở Điều 8(a) của Hiệp định
như sau :

- Tất cả nhân viên quân sự của Hoa Kỳ và của các
nước ngoài khác nói ở Điều 3(a) của Hiệp định bị
bắt sẽ được trao trả cho các nhà chức trách của

Hoa Kỳ ;

- Tất cả nhân viên quân sự Việt Nam bị bắt, thuộc các lực lượng vũ trang chính quy hoặc không chính quy, sẽ được trao trả cho hai bên miền Nam Việt Nam ; những người này phục vụ dưới sự chỉ huy của bên miền Nam Việt Nam nào thì sẽ được trao trả cho bên miền Nam Việt Nam đó.

Điều 2

Tất cả những thường dân bị bắt thuộc quốc tịch Hoa Kỳ hoặc của bất cứ nước ngoài nào khác nói trong Điều 3(a) của Hiệp định sẽ được trao trả cho các nhà chức trách Hoa Kỳ. Tất cả những thường dân nước ngoài khác bị bắt sẽ được trao trả cho các nhà chức trách của nước mà họ là công dân, do một trong các bên ký kết sẵn sàng và có khả năng làm việc đó.

Điều 3

Các bên sẽ trao đổi vào ngày hôm nay danh sách đầy đủ những người bị bắt nói trong Điều 1 và Điều 2 của Nghị định thư này.

Điều 4

a) Việc trao trả tất cả những người bị bắt nói ở Điều 1 và Điều 2 của Nghị định thư này sẽ được hoàn thành trong vòng sáu mươi ngày kể từ ngày ký Hiệp định, với nhịp độ không chậm hơn nhịp độ rút các lực lượng của Hoa Kỳ và của các nước ngoài khác ra khỏi miền Nam Việt Nam nói ở Điều 5 của Hiệp định.

b) Những người ốm nặng, bị thương hoặc tàn phế, những người già và phụ nữ sẽ được trao trả trước. Những người còn lại sẽ được trao trả theo cách trao trả hết gạn số

người ở từng nơi giam giữ hoặc theo thứ tự bị bắt trước sau, bắt đầu từ những người bị giam giữ lâu nhất.

Điều 5

Việc trao trả và tiếp nhận những người nói ở Điều 1 và Điều 2 của Nghị định thư này sẽ tiến hành ở những địa điểm thuận tiện cho các bên liên quan. Các địa điểm trao trả sẽ được Ban liên hợp quân sự bốn bên thỏa thuận. Các bên sẽ bảo đảm an toàn cho nhân viên làm nhiệm vụ trao trả hoặc tiếp nhận những người đó.

Điều 6

Mỗi bên sẽ trao trả hết tất cả những người bị bắt nói trong Điều 1 và Điều 2 của Nghị định thư này, không được trì hoãn và sẽ tạo điều kiện dễ dàng cho việc trao trả và tiếp nhận họ. Các bên giam giữ không được từ chối hoặc trì hoãn việc trao trả với bất cứ lý do gì, kể cả lý do người bị bắt đã bị truy tố hoặc bị kết án vì bất cứ nguyên cớ gì.

VIỆC TRAO TRẢ NHÂN VIÊN DÂN SỰ VIỆT NAM BỊ BẮT VÀ GIAM GIỮ

Điều 7

a) Vấn đề trao trả nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ ở miền Nam Việt Nam sẽ do hai bên miền Nam Việt Nam giải quyết trên cơ sở các nguyên tắc của Điều 21(b) của Hiệp định đình chỉ chiến sự về Việt Nam ngày hai mươi tháng bảy năm một nghìn chín trăm năm mươi tư được viết như sau :

" Danh từ " thường dân bị giam giữ" có nghĩa là tất cả những người đã tham gia bất cứ dưới hình thức

nào vào cuộc đấu tranh vũ trang và chính trị giữa đôi bên, và vì thế mà đã bị bên này hay bên kia bắt và giam giữ trong khi chiến tranh".

b) Hai bên miền Nam Việt Nam sẽ làm việc đó trên tinh thần hòa giải và hòa hợp dân tộc, nhằm chấm dứt thù hận, giảm bớt đau khổ và đoàn tụ các gia đình. Hai bên miền Nam Việt Nam sẽ gắng hết sức mình để giải quyết vấn đề này trong vòng chín mươi ngày sau khi ngừng bắn có hiệu lực.

c) Trong vòng mười lăm ngày sau khi ngừng bắn có hiệu lực, hai bên miền Nam Việt Nam sẽ trao đổi danh sách các nhân viên dân sự Việt Nam bị mỗi bên bắt và giam giữ và danh sách những nơi giam giữ họ.

VIỆC ĐỐI XỬ VỚI NHỮNG NGƯỜI BỊ BẮT TRONG THỜI GIAN HỌ BỊ GIAM GIỮ

Điều 8

a) Tất cả nhân viên quân sự của các bên và thường dân nước ngoài của các bên bị bắt sẽ luôn luôn được đối xử nhân đạo và phù hợp với tập quán quốc tế.

Họ sẽ được bảo vệ chống lại mọi hành động bạo lực xúc phạm đến tính mạng và thân thể, nhất là việc giết hại họ bằng mọi hình thức, việc làm cho họ bị tàn phế, việc tra tấn, nhục hình và mọi hành động xúc phạm đến nhân cách, phẩm giá con người. Không được cưỡng ép họ tham gia lực lượng vũ trang của bên giam giữ.

Họ phải được ăn, mặc, ở đầy đủ và được chăm sóc về y tế theo nhu cầu của tình hình sức khỏe. Họ được phép trao đổi bưu thiếp, thư từ với gia đình và được nhận quà.

b) Tất cả nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ ở miền Nam Việt Nam sẽ luôn luôn được đối xử nhân đạo và phù hợp với tập quán quốc tế.

Họ sẽ được bảo vệ chống lại mọi hành động bạo lực xúc phạm đến tính mạng và thân thể, nhất là việc giết hại họ bằng mọi hình thức, việc làm cho họ bị tàn phế, việc tra tấn, nhục hình và mọi hành động xúc phạm đến nhân cách, phẩm giá con người. Các bên giam giữ không được từ chối hoặc trì hoãn việc trao trả họ với bất cứ lý do gì, kể cả lý do người bị bắt đã bị truy tố hoặc bị kết án vì bất cứ nguyên do gì. Không được cưỡng ép họ tham gia lực lượng vũ trang của bên giam giữ.

Họ phải được ăn, mặc, ở đầy đủ và được chăm sóc về y tế theo nhu cầu của tình hình sức khỏe. Họ được phép trao đổi bưu thiếp, thư từ với gia đình và được nhận quà.

Điều 9

a) Để góp phần cải thiện điều kiện sinh hoạt của nhân viên quân sự của các bên bị bắt và thường dân nước ngoài của các bên bị bắt, trong vòng mười lăm ngày sau khi ngừng bắn có hiệu lực, các bên sẽ thỏa thuận về việc chỉ định hai Hội hồng thập tự quốc gia hoặc nhiều hơn để đi thăm mọi nơi giam giữ nhân viên quân sự bị bắt và thường dân nước ngoài bị bắt.

b) Để góp phần cải thiện điều kiện sinh hoạt của nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ, trong vòng mười lăm ngày sau khi ngừng bắn có hiệu lực, hai bên miền Nam Việt Nam sẽ thỏa thuận về việc chỉ định hai Hội hồng thập tự quốc gia hoặc nhiều hơn để đi thăm mọi nơi giam giữ nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ.

ĐỐI VỚI NHỮNG NGƯỜI CHẾT VÀ MẤT TÍCH

Điều 10

a) Ban liên hợp quân sự bốn bên sẽ bảo đảm phối hợp hành động của các bên trong việc thực hiện Điều 8(b) của Hiệp định. Khi Ban liên hợp quân sự bốn bên đã chấm dứt hoạt động của mình thì một tổ liên hợp quân sự bốn bên sẽ được duy trì để tiếp tục nhiệm vụ đó.

b) Đối với những nhân viên dân sự Việt Nam bị chết và mất tích ở miền Nam Việt Nam, hai bên miền Nam Việt Nam sẽ giúp đỡ nhau tìm kiếm tin tức về những người bị mất tích, xác định vị trí và bảo quản mồ mả của những người bị chết, trên tinh thần hòa giải và hòa hợp dân tộc, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân.

CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 11

a) Các Ban liên hợp quân sự bốn bên và hai bên có trách nhiệm quy định ngay các thể thức thực hiện các điều khoản của Nghị định thư này phù hợp với trách nhiệm của từng Ban liên hợp theo Điều 16(a) và Điều 17(a) của Hiệp định. Trong khi thi hành nhiệm vụ của mình, trong trường hợp các Ban liên hợp quân sự không thể thỏa thuận về một vấn đề liên quan đến việc trao trả những người bị bắt thì họ sẽ yêu cầu sự giúp đỡ của Ủy ban quốc tế.

b) Ngoài những tổ đã quy định trong Nghị định thư về ngừng bắn ở miền Nam Việt Nam và về các Ban liên hợp quân sự, Ban liên hợp quân sự bốn bên sẽ thành lập một

Tiểu ban và những tổ liên hợp quân sự cần thiết về những người bị bắt để giúp Ban làm nhiệm vụ.

c) Từ khi ngừng bắn bắt đầu có hiệu lực cho đến khi Ban liên hợp quân sự hai bên có thể hoạt động, các đoàn đại biểu của hai bên miền Nam Việt Nam trong Ban liên hợp quân sự bốn bên sẽ thành lập một Tiểu ban và những tổ liên hợp quân sự lâm thời để thực hiện nhiệm vụ đối với những nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ.

d) Ban liên hợp quân sự bốn bên sẽ cử những tổ liên hợp quân sự để quan sát việc trao trả những người nói trong các Điều 1 và 2 của Nghị định thư này tại mỗi nơi ở Việt Nam mà những người đó đang được trao trả và tại những nơi giam giữ cuối cùng mà từ đó những người này sẽ được đưa tới những nơi trao trả. Ban liên hợp quân sự hai bên sẽ cử những tổ liên hợp quân sự để quan sát việc trao trả những nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ tại mỗi nơi ở miền Nam Việt Nam mà những người đó đang được trao trả và tại những nơi giam giữ cuối cùng mà từ đó những người này sẽ được đưa tới những nơi trao trả.

Điều 12

Thực hiện Điều 18(b) và Điều 18(c) của Hiệp định, Ủy ban quốc tế kiểm soát và giám sát có trách nhiệm kiểm soát và giám sát việc thi hành những Điều từ 1 đến 7 của Nghị định thư này bằng cách quan sát việc trao trả nhân viên quân sự bị bắt, thường dân nước ngoài bị bắt và nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ ở mỗi nơi ở Việt Nam có việc trao trả những người này và ở những nơi giam giữ cuối cùng mà từ đó những người này sẽ được đưa đến những nơi trao trả, bằng cách xem xét các danh sách và điều tra các vụ vi phạm những điều khoản của các Điều nói trên.

Điều 13

Trong vòng năm ngày sau khi ký Nghị định thư này, các bên sẽ công bố và thông báo toàn văn Nghị định thư đến tất cả những người bị bắt nói trong Nghị định thư này mà bên mình đang giam giữ

Điều 14

Nghị định thư này sẽ có hiệu lực khi đại diện toàn quyền của các bên tham gia Hội nghị Pa-ri về Việt Nam ký. Tất cả các bên có liên quan sẽ thi hành triệt để Nghị định thư này.

Làm tại Pa-ri, ngày hai mươi bảy tháng giêng năm một nghìn chín trăm bảy mươi ba, bằng tiếng Anh và tiếng Việt Nam. Bản tiếng Anh và bản tiếng Việt Nam đều là những bản chính thức và có giá trị như nhau.

Thay mặt
Chính phủ Hoa Kỳ:

Thay mặt
Chính phủ Việt Nam cộng hòa:

[Signed - Signé]

WILLIAM P. ROGERS

Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

[Signed - Signé]

TRẦN VĂN LÂM

Tổng trưởng Ngoại giao

Thay mặt
Chính phủ Việt Nam
dân chủ cộng hòa:

Thay mặt
Chính phủ cách mạng lâm thời
Cộng hòa miền Nam Việt Nam:

[Signed - Signé]
NGUYỄN DUY TRINH
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

[Signed - Signé]
NGUYỄN THỊ BÌNH
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

[VIETNAMESE TEXT — TEXTE VIETNAMIEN]

NGHỊ ĐỊNH THƯ CỦA HIỆP ĐỊNH VỀ CHẤM DỨT CHIẾN TRANH, LẬP LẠI HÒA BÌNH Ở VIỆT NAM VỀ VIỆC TRAO TRẢ NHÂN VIÊN QUÂN SỰ BỊ BẮT, THƯỜNG DÂN NƯỚC NGOÀI BỊ BẮT VÀ NHÂN VIÊN DÂN SỰ VIỆT NAM BỊ BẮT VÀ GIAM GIỮ

Chính phủ Hoa Kỳ với sự thỏa thuận của Chính phủ Việt Nam cộng hòa,

Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa với sự thỏa thuận của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam,

Thực hiện Điều 8 của Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam ký vào ngày này quy định việc trao trả nhân viên quân sự bị bắt, thường dân nước ngoài bị bắt và nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ,

Đã thỏa thuận như sau :

VIỆC TRAO TRẢ NHÂN VIÊN QUÂN SỰ BỊ BẮT
VÀ THƯỜNG DÂN NƯỚC NGOÀI BỊ BẮT

Điều 1

Các bên ký kết Hiệp định sẽ trao trả những nhân viên quân sự của các bên bị bắt nói ở Điều 8(a) của Hiệp định như sau :

- Tất cả nhân viên quân sự của Hoa Kỳ và của các nước

ngoài khác nói ở Điều 3(a) của Hiệp định bị bắt sẽ được trao trả cho các nhà chức trách của Hoa Kỳ ;

- Tất cả nhân viên quân sự Việt Nam bị bắt, thuộc các lực lượng vũ trang chính quy hoặc không chính quy, sẽ được trao trả cho hai bên miền Nam Việt Nam ; những người này phục vụ dưới sự chỉ huy của bên miền Nam Việt Nam nào thì sẽ được trao trả cho bên miền Nam Việt Nam đó.

Điều 2

Tất cả những thường dân bị bắt thuộc quốc tịch Hoa Kỳ hoặc của bất cứ nước ngoài nào khác nói trong Điều 3(a) của Hiệp định sẽ được trao trả cho các nhà chức trách Hoa Kỳ. Tất cả những thường dân nước ngoài khác bị bắt sẽ được trao trả cho các nhà chức trách của nước mà họ là công dân, do một trong các bên ký kết sẵn sàng và có khả năng làm việc đó.

Điều 3

Các bên sẽ trao đổi vào ngày hôm nay danh sách đầy đủ những người bị bắt nói trong Điều 1 và Điều 2 của Nghị định thư này.

Điều 4

a) Việc trao trả tất cả những người bị bắt nói ở Điều 1 và Điều 2 của Nghị định thư này sẽ được hoàn thành trong vòng sáu mươi ngày kể từ ngày ký Hiệp định, với nhịp độ không chậm hơn nhịp độ rút các lực lượng của Hoa Kỳ và của các nước ngoài khác ra khỏi miền Nam Việt Nam nói ở Điều 5 của Hiệp định.

b) Những người ốm nặng, bị thương hoặc tàn phế, những

người già và phụ nữ sẽ được trao trả trước. Những người còn lại sẽ được trao trả theo cách trao trả hết gọn số người ở từng nơi giam giữ hoặc theo thứ tự bị bắt trước sau, bắt đầu từ những người bị giam giữ lâu nhất.

Điều 5

Việc trao trả và tiếp nhận những người nói ở Điều 1 và Điều 2 của Nghị định thư này sẽ tiến hành ở những địa điểm thuận tiện cho các bên liên quan. Các địa điểm trao trả sẽ được Ban liên hợp quân sự bốn bên thỏa thuận. Các bên sẽ bảo đảm an toàn cho nhân viên làm nhiệm vụ trao trả hoặc tiếp nhận những người đó.

Điều 6

Mỗi bên sẽ trao trả hết tất cả những người bị bắt nói trong Điều 1 và Điều 2 của Nghị định thư này, không được trì hoãn và sẽ tạo điều kiện dễ dàng cho việc trao trả và tiếp nhận họ. Các bên giam giữ không được từ chối hoặc trì hoãn việc trao trả với bất cứ lý do gì, kể cả lý do người bị bắt đã bị truy tố hoặc bị kết án vì bất cứ nguyên cớ gì.

VIỆC TRAO TRẢ NHÂN VIÊN DÂN SỰ VIỆT NAM BỊ BẮT VÀ GIAM GIỮ

Điều 7

a) Vấn đề trao trả nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ ở miền Nam Việt Nam sẽ do hai bên miền Nam Việt Nam giải quyết trên cơ sở các nguyên tắc của Điều 21(b) của Hiệp định đình chỉ chiến sự về Việt Nam ngày hai mươi tháng bảy năm một nghìn chín trăm năm mươi tư được viết như sau :

"Danh tù " thường dân bị giam giữ" có nghĩa là tất cả những người đã tham gia bất cứ dưới hình thức nào vào cuộc đấu tranh vũ trang và chính trị giữa đôi bên, và vì thế mà đã bị bên này hay bên kia bắt và giam giữ trong khi chiến tranh".

b) Hai bên miền Nam Việt Nam sẽ làm việc đó trên tinh thần hòa giải và hòa hợp dân tộc, nhằm chấm dứt thù hận, giảm bớt đau khổ và đoàn tụ các gia đình. Hai bên miền Nam Việt Nam sẽ gắng hết sức mình để giải quyết vấn đề này trong vòng chín mươi ngày sau khi ngừng bắn có hiệu lực.

c) Trong vòng mười lăm ngày sau khi ngừng bắn có hiệu lực, hai bên miền Nam Việt Nam sẽ trao đổi danh sách các nhân viên dân sự Việt Nam bị mỗi bên bắt và giam giữ và danh sách những nơi giam giữ họ.

VIỆC ĐỐI XỬ VỚI NHỮNG NGƯỜI BỊ BẮT TRONG THỜI GIAN HỌ BỊ GIAM GIỮ

Điều 8

a) Tất cả nhân viên quân sự của các bên và thường dân nước ngoài của các bên bị bắt sẽ luôn luôn được đối xử nhân đạo và phù hợp với tập quán quốc tế.

Họ sẽ được bảo vệ chống lại mọi hành động bạo lực xúc phạm đến tính mạng và thân thể, nhất là việc giết hại họ bằng mọi hình thức, việc làm cho họ bị tàn phế, việc tra tấn, nhục hình và mọi hành động xúc phạm đến nhân cách, phẩm giá con người. Không được cưỡng ép họ tham gia lực lượng vũ trang của bên giam giữ.

Họ phải được ăn, mặc, ở đầy đủ và được chăm sóc về y tế theo nhu cầu của tình hình sức khỏe. Họ được phép

trao đổi bưu thiếp, thư từ với gia đình và được nhận quà.

b) Tất cả nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ ở miền Nam Việt Nam sẽ luôn luôn được đối xử nhân đạo và phù hợp với tập quán quốc tế.

Họ sẽ được bảo vệ chống lại mọi hành động bạo lực xúc phạm đến tính mạng và thân thể, nhất là việc giết hại họ bằng mọi hình thức, việc làm cho họ bị tàn phế, việc tra tấn, nhục hình và mọi hành động xúc phạm đến nhân cách, phẩm giá con người. Các bên giam giữ không được từ chối hoặc trì hoãn việc trao trả họ với bất cứ lý do gì, kể cả lý do người bị bắt đã bị truy tố hoặc bị kết án vì bất cứ nguyên cớ gì. Không được cưỡng ép họ tham gia lực lượng vũ trang của bên giam giữ.

Họ phải được ăn, mặc, ở đầy đủ và được chăm sóc về y tế theo nhu cầu của tình hình sức khỏe. Họ được phép trao đổi bưu thiếp, thư từ với gia đình và được nhận quà.

Điều 9

a) Để góp phần cải thiện điều kiện sinh hoạt của nhân viên quân sự của các bên bị bắt và thường dân nước ngoài của các bên bị bắt, trong vòng mười lăm ngày sau khi ngừng bắn có hiệu lực, các bên sẽ thỏa thuận về việc chỉ định hai Hội hồng thập tự quốc gia hoặc nhiều hơn để đi thăm mọi nơi giam giữ nhân viên quân sự bị bắt và thường dân nước ngoài bị bắt.

b) Để góp phần cải thiện điều kiện sinh hoạt của nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ, trong vòng mười lăm ngày sau khi ngừng bắn có hiệu lực, hai bên miền Nam Việt Nam sẽ thỏa thuận về việc chỉ định hai Hội hồng thập tự quốc gia hoặc nhiều hơn để đi thăm mọi nơi giam giữ nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ.

ĐỐI VỚI NHỮNG NGƯỜI CHẾT VÀ MẤT TÍCH

Điều 10

a) Ban liên hợp quân sự bốn bên sẽ bảo đảm phối hợp hành động của các bên trong việc thực hiện Điều 8(b) của Hiệp định. Khi Ban liên hợp quân sự bốn bên đã chấm dứt hoạt động của mình thì một tổ liên hợp quân sự bốn bên sẽ được duy trì để tiếp tục nhiệm vụ đó.

b) Đối với những nhân viên dân sự Việt Nam bị chết và mất tích ở miền Nam Việt Nam, hai bên miền Nam Việt Nam sẽ giúp đỡ nhau tìm kiếm tin tức về những người bị mất tích, xác định vị trí và bảo quản mồ mả của những người bị chết, trên tinh thần hòa giải và hòa hợp dân tộc, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân.

CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 11

a) Các Ban liên hợp quân sự bốn bên và hai bên có trách nhiệm quy định ngay các thể thức thực hiện các điều khoản của Nghị định thư này phù hợp với trách nhiệm của từng Ban liên hợp theo Điều 16(a) và Điều 17(a) của Hiệp định. Trong khi thi hành nhiệm vụ của mình, trong trường hợp các Ban liên hợp quân sự không thể thỏa thuận về một vấn đề liên quan đến việc trao trả những người bị bắt thì họ sẽ yêu cầu sự giúp đỡ của Ủy ban quốc tế.

b) Ngoài những tổ đã quy định trong Nghị định thư về ngừng bắn ở miền Nam Việt Nam và về các Ban liên hợp quân sự, Ban liên hợp quân sự bốn bên sẽ thành lập một Tiểu ban và những tổ liên hợp quân sự cần thiết về những người

bị bắt để giúp Ban làm nhiệm vụ.

c) Từ khi ngừng bắn bắt đầu có hiệu lực cho đến khi Ban liên hợp quân sự hai bên có thể hoạt động, các đoàn đại biểu của hai bên miền Nam Việt Nam trong Ban liên hợp quân sự bốn bên sẽ thành lập một Tiểu ban và những tổ liên hợp quân sự lâm thời để thực hiện nhiệm vụ đối với những nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ.

d) Ban liên hợp quân sự bốn bên sẽ cử những tổ liên hợp quân sự để quan sát việc trao trả những người nói trong các Điều 1 và 2 của Nghị định thư này tại mỗi nơi ở Việt Nam mà những người đó đang được trao trả và tại những nơi giam giữ cuối cùng mà từ đó những người này sẽ được đưa tới những nơi trao trả. Ban liên hợp quân sự hai bên sẽ cử những tổ liên hợp quân sự để quan sát việc trao trả những nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ tại mỗi nơi ở miền Nam Việt Nam mà những người đó đang được trao trả và tại những nơi giam giữ cuối cùng mà từ đó những người này sẽ được đưa tới những nơi trao trả.

Điều 12

Thực hiện Điều 18(b) và Điều 18(c) của Hiệp định, Ủy ban quốc tế kiểm soát và giám sát có trách nhiệm kiểm soát và giám sát việc thi hành những Điều từ 1 đến 7 của Nghị định thư này bằng cách quan sát việc trao trả nhân viên quân sự bị bắt, thường dân nước ngoài bị bắt và nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ ở mỗi nơi ở Việt Nam có việc trao trả những người này và ở những nơi giam giữ cuối cùng mà từ đó những người này sẽ được đưa đến những nơi trao trả, bằng cách xem xét các danh sách và điều tra các vụ vi phạm những điều khoản của các Điều nói trên.

Điều 13

Trong vòng năm ngày sau khi ký Nghị định thư này, các bên sẽ công bố và thông báo toàn văn Nghị định thư đến tất cả những người bị bắt nói trong Nghị định thư này mà bên mình đang giam giữ.

Điều 14

Nghị định thư của Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam về việc trao trả nhân viên quân sự bị bắt, thường dân nước ngoài bị bắt và nhân viên dân sự Việt Nam bị bắt và giam giữ sẽ có hiệu lực khi văn kiện này được Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Chính phủ Hoa Kỳ và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa ký và khi một văn kiện cùng nội dung được Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Chính phủ Hoa Kỳ, Tổng trưởng Ngoại giao Chính phủ Việt Nam cộng hòa, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam ký. Tất cả các bên có liên quan sẽ thi hành triệt để Nghị định thư này.

Làm tại Pa-ri, ngày hai mươi bảy tháng giêng năm một nghìn chín trăm bảy mươi ba bằng tiếng Anh và tiếng Việt Nam. Bản tiếng Anh và bản tiếng Việt Nam đều là những bản chính thức và có giá trị như nhau.

Thay mặt
Chính phủ Hoa Kỳ:

Thay mặt
Chính phủ Việt Nam
dân chủ cộng hòa:

[Signed - Signé]

WILLIAM P. ROGERS
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

[Signed - Signé]

NGUYỄN DUY TRINH
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao